



PHÒNG GD&ĐT BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HÒA

KIỂM TRA GIỮA HKII NĂM HỌC 2020-2021

Môn: Tin học - LỚP: 7

Thời gian làm bài: 45 phút

MA TRẬN ĐỀ 1

NỘI DUNG	CẤP ĐỘ			TỔNG
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
Thao tác với bảng tính			1 (TH: 3đ)	1 (TH: 3đ)
Định dạng trang tính		1 (TH: 2đ)	1 (TH: 2đ)	2 (TH: 4đ)
Trình bày và in trang tính		1 (TH: 1đ)	1 (TH: 2đ)	2 (TH: 3đ)
TỔNG		2 (TH: 3đ)	3 (TH: 7đ)	5 (TH: 10đ)

PHÒNG GD&ĐT BẾN CÁT TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HÒA Lớp: 7A..... Họ và tên:	KIỂM TRA GIỮA HKII NĂM HỌC 2020-2021 Môn: Tin học - LỚP: 7 Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời gian phát đề)
---	---

ĐỀ 1:**Thực hành:** (10 điểm)

Cho trang tính sau:



	A	B	C	D	E	F
1	BẢNG ĐIỂM HỌC KÌ I					
2						
3	STT	Họ và tên	Toán	Lý	Hóa	Điểm TB
4	1	Phan Thục Quyên	8	6	7	?
5	2	Nguyễn Duyên Hải	9	9	8	?
6	3	Hồ Phương Dung	6	10	6	?
7	4	Trần Phương Linh	8	8	9	?
8	5	Hoàng Ngọc Dung	5	8	7	?

Yêu cầu:

- 1) Nhập và định dạng số liệu theo mẫu (3 điểm)
- 2) Tính Điểm TB của ba môn Toán, Lý, Hóa. Làm tròn đến một chữ số thập phân. (2 điểm)
- 3) Sắp xếp cột họ tên theo thứ tự bảng chữ cái. (2 điểm)
- 4) Kẻ đường biên, định dạng màu chữ, tô màu nền cho phù hợp. (2 điểm)
- 5) Lưu bảng tính trên Desktop với họ và tên học sinh. (1 điểm)

---Hết---

PHÒNG GD&ĐT BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HÒA

KIỂM TRA - HKII NĂM HỌC 2020-2021

Môn: Tin học - LỚP: 7

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐỀ 1: ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

- 1) Nhập và định dạng số liệu theo mẫu (3 điểm)
- 2) Tính Điểm TB của ba môn Toán, Lý, Hóa. Làm tròn đến một chữ số thập phân. (2 điểm)

STT	Họ và tên	Toán	Lý	Hóa	Điểm TB
1	Phan Thục Quyên	8	6	7	7.0
2	Nguyễn Duyên Hải	9	9	8	8.7
3	Hồ Phương Dung	6	10	6	7.3
4	Trần Phương Linh	8	8	9	8.3
5	Hoàng Ngọc Dung	5	8	7	6.7

- 3) Sắp xếp cột họ tên theo thứ tự bảng chữ cái. (2 điểm)

STT	Họ và tên	Toán	Lý	Hóa	Điểm TB
3	Hồ Phương Dung	6	10	6	7.3
5	Hoàng Ngọc Dung	5	8	7	6.7
2	Nguyễn Duyên Hải	9	9	8	8.7
1	Phan Thục Quyên	8	6	7	7.0
4	Trần Phương Linh	8	8	9	8.3

- 4) Kẻ đường biên, định dạng màu chữ, tô màu nền cho phù hợp. (2 điểm)

BẢNG ĐIỂM HỌC KÌ I					
STT	Họ và tên	Toán	Lý	Hóa	Điểm TB
3	Hồ Phương Dung	6	10	6	7.3
5	Hoàng Ngọc Dung	5	8	7	6.7
2	Nguyễn Duyên Hải	9	9	8	8.7
1	Phan Thục Quyên	8	6	7	7.0
4	Trần Phương Linh	8	8	9	8.3

- 5) Lưu bảng tính trên Desktop với họ và tên học sinh.

PHÒNG GD&ĐT BẾN CÁT

KIỂM TRA GIỮA HKII NĂM HỌC 2020-2021

TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HÒA

Môn: Tin học - LỚP: 7

Thời gian làm bài: 45 phút

MA TRẬN ĐỀ 2

NỘI DUNG	CẤP ĐỘ			TỔNG
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
Thao tác với bảng tính			1 (TH: 3đ)	1 (TH: 3đ)
Định dạng trang tính		1 (TH: 2đ)	1 (TH: 2đ)	2 (TH: 4đ)
Trình bày và in trang tính		1 (TH: 1đ)	1 (TH: 2đ)	2 (TH: 3đ)
TỔNG		2 (TH: 3đ)	3 (TH: 7đ)	5 (TH: 10đ)

PHÒNG GD&ĐT BẾN CÁT TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HÒA Lớp: 7A..... Họ và tên:	KIỂM TRA GIỮA HKII NĂM HỌC 2020-2021 Môn: Tin học - LỚP: 7 Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời gian phát đề)
---	---

ĐỀ 2:**Thực hành:** (10 điểm)

Cho trang tính sau:

	A	B	C	D	E
1	THU NHẬP BÌNH QUÂN THEO ĐẦU NGƯỜI (USD)				
2					
3	STT	Tên xã/phường	Nông nghiệp	Công nghiệp	TB toàn xã
4	1	Chánh Phú Hòa	1415	4568	?
5	2	Hòa Lợi	1237	6978	?
6	3	Tân Định	2089	4120	?
7	4	Thới Hòa	1089	5678	?
8	5	An Điền	2270	1267	?

Yêu cầu:

- 1) Nhập và định dạng số liệu theo mẫu (3 điểm)
- 2) Tính TB toàn xã. Làm tròn đến một chữ số thập phân. (2 điểm)
- 3) Sắp xếp cột tên xã/phường theo thứ tự bảng chữ cái. (2 điểm)
- 4) Kẻ đường biên, định dạng màu chữ, tô màu nền cho phù hợp. (2 điểm)
- 5) Lưu bảng tính trên Desktop với họ và tên học sinh. (1 điểm)

---Hết---

PHÒNG GD&ĐT BẾN CÁT
TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HÒA

KIỂM TRA - HKII NĂM HỌC 2020-2021

Môn: Tin học - LỚP: 7

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐỀ 2: ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

- 1) Nhập và định dạng số liệu theo mẫu (3 điểm)
- 2) Tính TB toàn xã. Làm tròn đến một chữ số thập phân. (2 điểm)

STT	Tên xã/phường	Nông nghiệp	Công nghiệp	TB toàn xã
1	Chánh Phú Hòa	1415	4568	2991.5
2	Hòa Lợi	1237	6978	4107.5
3	Tân Định	2089	4120	3104.5
4	Thới Hòa	1089	5678	3383.5
5	An Điền	2270	1267	1768.5

- 3) Sắp xếp cột tên xã/phường theo thứ tự bảng chữ cái. (2 điểm)

STT	Tên xã/phường	Nông nghiệp	Công nghiệp	TB toàn xã
5	An Điền	2270	1267	1768.5
1	Chánh Phú Hòa	1415	4568	2991.5
2	Hòa Lợi	1237	6978	4107.5
3	Tân Định	2089	4120	3104.5
4	Thới Hòa	1089	5678	3383.5

- 4) Kẻ đường biên, định dạng màu chữ, tô màu nền cho phù hợp. (2 điểm)

THU NHẬP BÌNH QUÂN THEO ĐẦU NGƯỜI (USD)				
STT	Tên xã/phường	Nông nghiệp	Công nghiệp	TB toàn xã
5	An Điền	2270	1267	1768.5
1	Chánh Phú Hòa	1415	4568	2991.5
2	Hòa Lợi	1237	6978	4107.5
3	Tân Định	2089	4120	3104.5
4	Thới Hòa	1089	5678	3383.5

- 5) Lưu bảng tính trên Desktop với họ và tên học sinh. (1 điểm)

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu học tập lớp 7 tại đây:

<https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-7>